

Số: 74/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và tôn tạo  
di tích Kinh thành Huế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;  
Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2021 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế;  
Căn cứ Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế;  
Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế;  
Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế;  
Xét Tờ trình số 9156/TTr-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo di tích Kinh thành Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và  
ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ và  
tôn tạo di tích Kinh thành Huế - Hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng,  
tái định cư với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tổng mức đầu tư dự án Hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư:**

Tổng mức đầu tư: 2.558.632 triệu đồng (tăng 55.440 triệu đồng), cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chi phí	TMĐT được duyệt			TMĐT đề nghị điều chỉnh		
	Tổng cộng	Hợp phần tu bổ, tôn tạo di tích	Hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư	Tổng cộng	Hợp phần tu bổ, tôn tạo di tích	Hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư
a) Xây dựng	449.767	406.566	43.201	449.767	406.566	43.201
b) Thiết bị	625	0	625	625	0	625
c) Quản lý dự án	6.482	5.058	1.424	6.482	5.058	1.424
d) Tư vấn đầu tư xây dựng	14.213	12.391	1.822	14.213	12.391	1.822
đ) Khác	8.944	8.710	234	8.944	8.710	234
e) Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư	1.942.321	0	1.942.321	2.008.652	0	2.008.652
g) Dự phòng	80.840	64.909	15.931	69.949	64.909	5.040
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.503.192</b>	<b>497.634</b>	<b>2.005.558</b>	<b>2.558.632</b>	<b>497.634</b>	<b>2.060.998</b>

**2. Thời gian thực hiện:** Đến hết năm 2024.

**Điều 2.** Các nội dung khác tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2021, Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế không trái với nội dung đề nghị điều chỉnh nêu trên vẫn tiếp tục triển khai thực hiện.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 19 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu QH;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**